

TP.Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2017

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

### CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI SÀI GÒN (SADACO) NĂM BÁO CÁO 2016

#### I. Thông tin chung

##### 1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch Công ty bằng tiếng Việt Nam:  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI SÀI GÒN
- Tên giao dịch Công ty bằng tiếng Anh:  
SAIGON TRADE AND PRODUCTION DEVELOPMENT CORPORATION
- Tên viết tắt là:  
SADACO
- Biểu tượng (logo):



Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300699170

- Vốn điều lệ: 18,219,130,000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 18.219.130.000 đồng.
- Địa chỉ: 200Bis Lý Chính Thắng, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: (84-8) 39317341 – 39316529
- Số fax: (84-8) 39318144
- Website: www.sadaco.com
- Mã cổ phiếu (nếu có):

##### Quá trình hình thành và phát triển:

- **Quá trình hình thành và phát triển:**

Công ty SADACO nguyên là doanh nghiệp nhà nước được thành lập từ năm 1987 nhằm thực hiện sự hợp tác phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh Đăklăk được ký kết giữa Ủy ban Nhân dân TP.Hồ Chí Minh và tỉnh Đăklăk.

Năm 2005, thực hiện chủ trương cổ phần hoá của UBND TP. Hồ Chí Minh, Công ty đã chuyển đổi thành công ty cổ phần với nguồn vốn điều lệ ban đầu là 14.900.000.000đ (mười bốn tỷ chín trăm triệu đồng). Công ty cổ phần chính thức hoạt động từ 01/11/2006.

- **Các sự kiện khác:**

Trong quá trình xây dựng và phát triển, SADACO đã nhận được nhiều giải thưởng như Giải thưởng Sao vàng đất Việt, Cúp vàng TOPTEN thương hiệu Việt, Doanh nghiệp uy tín chất

lượng, Thương hiệu mạnh, Doanh nhân Sài Gòn tiêu biểu, giải sản phẩm hợp chuẩn WTO và nhiều huy chương và giải thưởng khác...

Công ty đang áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000, và đã đạt các chứng chỉ FSC, BSCI...trong sản xuất đồ gỗ.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

### - **Ngành nghề kinh doanh:**

- + Sản xuất đồ gỗ tinh chế
- + Khai thác, chế biến lâm sản gồm các mặt hàng sản xuất từ tre và gỗ
- + Dịch vụ xuất nhập khẩu, khai thuê hải quan, giao nhận, kho vận
- + Du lịch, khách sạn nhà hàng, tổ chức sự kiện
- + Dịch vụ xuất khẩu lao động
- + Đầu tư xây dựng kinh doanh bất động sản
- + ...

### - **Địa bàn kinh doanh:** trong và ngoài nước

## 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

### - **Mô hình quản trị.**

+ **Hội đồng quản trị:** là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra; là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do Luật pháp và Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định.

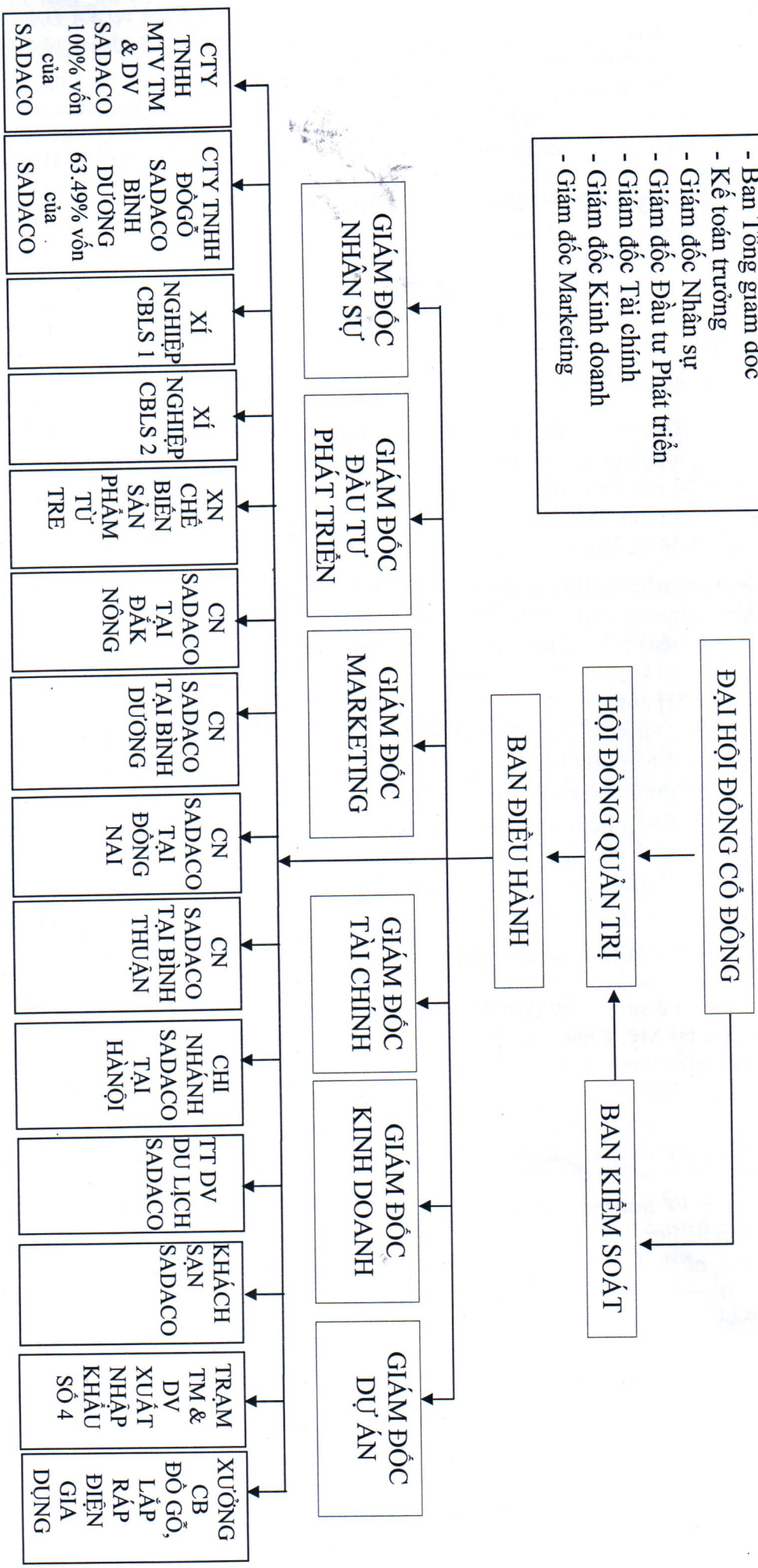
+ **Ban kiểm soát:** là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Trưởng Ban kiểm soát hoạt động chuyên trách, Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

+ **Tổng giám đốc:** là người trực tiếp điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và miễn nhiệm. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và pháp luật về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ **Các bộ phận chức năng, đơn vị trực thuộc:** do Hội đồng quản trị thành lập trên cơ sở đề nghị của Tổng giám đốc, các bộ phận chức năng, đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thực hiện và tham mưu cho Tổng giám đốc về các công việc thuộc phạm vi chức năng của mình, đồng thời phối hợp với nhau trong việc thực hiện mục tiêu và chiến lược chung của Công ty.

### - **Cơ cấu bộ máy quản lý.**

- BAN ĐIỀU HÀNH:**
- Ban Tổng giám đốc
  - Kế toán trưởng
  - Giám đốc Nhân sự
  - Giám đốc Đầu tư Phát triển
  - Giám đốc Tài chính
  - Giám đốc Kinh doanh
  - Giám đốc Marketing



**- Các công ty con, công ty liên kết:**

**+ Công ty TNHH một thành viên Thương mại và Dịch vụ SA DA CO**

Địa chỉ: 200Bis Lý Chính Thắng, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Vốn điều lệ: 3,000,000,000 đồng

Tỷ lệ vốn góp: 100%

Hoạt động kinh doanh chính: bán hóa chất, sợi cao su lưu hóa; xuất nhập khẩu hóa mỹ phẩm, hóa chất; xuất nhập khẩu ủy thác; dịch vụ khai thuê hải quan.

**+ Công ty TNHH Đồ gỗ SADACO Bình Dương**

Địa chỉ: huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương

Vốn điều lệ thực góp: 3,780,050,000 đồng

Tỷ lệ vốn góp: 63,49%

Hoạt động kinh doanh chính: sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa; sản xuất giường, tủ, bàn ghế.

**• ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**

**- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

Công ty giữ vững và phát triển thương hiệu hiện có, đồng thời mở rộng và phát triển đồng bộ các lĩnh vực hoạt động khác mà Công ty đang có ưu thế, tạo nền tảng phát triển một cách ổn định, lâu dài và bền vững, tối đa hoá lợi nhuận, đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các cổ đông, làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước.

➤ **Tầm nhìn:** Địa chỉ tin cậy tại Việt nam và trên thế giới về Đồ gỗ và dịch vụ xuất nhập khẩu, thương mại.

➤ **Sứ mệnh:** Thỏa mãn nhu cầu cao nhất của mọi người về những sản phẩm đồ gỗ, dịch vụ xuất nhập khẩu và thương mại.

➤ **Giá trị cốt lõi:**

+ **Đổi xử chân thành:** chân thành trong tất cả các giao dịch.

+ **Chan hòa thân thiện:** thân thiện với đối tác, chan hòa trong cán bộ công nhân viên dưới mái nhà chung SADACO.

+ **Chấp hành nghiêm túc:** chấp hành luật pháp, các chế độ quy định, quy chế, chính sách của công ty.

+ **Hướng tới tốt đẹp:** cán bộ công nhân viên phấn đấu đến những chuẩn mực cao hơn, cam kết cùng khách hàng vươn tới giá trị tốt đẹp nhất của sản phẩm.

**- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

+ **Về sản xuất:** duy trì và phát triển các thị trường, khách hàng truyền thống về đồ gỗ và tre tại Mỹ, Châu Âu, Úc, Nhật,.... Tập trung vào các thị trường truyền thống đồng thời phát triển thêm tại các thị trường mới, đầy tiềm năng như Đông Âu, Myanmar,.... Nghiên cứu để thâm nhập và phát triển thị trường nội địa và đưa sản phẩm tre vào hệ thống các siêu thị. Tăng cường kiểm tra chất lượng sản phẩm đáp ứng nhu cầu khách hàng. Từ năm 2016-2020, tập trung xây dựng và phát triển cụm công nghiệp chế biến gỗ SADACO.

+ **Về thương mại - dịch vụ:** duy trì và phát triển khách hàng truyền thống thông qua quan hệ hợp tác chặt chẽ giữa các bên. Tập trung phát triển những dòng hàng tự doanh, xây dựng hệ thống logistic hoàn chỉnh. Phát triển thị trường tại các nước đã và sẽ có những hiệp định song phương với Việt Nam. Xây dựng hoạt động du lịch gắn với hệ thống chuỗi kinh doanh nhà hàng, khách sạn. Đẩy mạnh thị trường xuất khẩu lao động theo xu thế hội nhập.

+ **Về đầu tư dự án:** đầu tư có trọng điểm vào các dự án đã có bước chuẩn bị về pháp

lý trong những năm vừa qua.

– **Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:**

Công ty đang áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO. Công ty đã xây dựng chuỗi hành trình sản xuất theo quy trình CoC (Chain of Custody) và FSC (Forest Stewardship Council), tuân thủ chính sách xã hội trong kinh doanh theo tiêu chuẩn BSCI (Business Social Compliance Initiative). Đây là việc làm rất khó khăn, đòi hỏi phải có quyết tâm cao của doanh nghiệp mới thành công, nhưng khi có những chứng chỉ này Công ty có thể vượt qua hệ thống rào cản thương mại của Mỹ và Châu Âu áp dụng bắt buộc vào những năm tới, đồng thời tạo điều kiện để công ty chăm lo tốt hơn cho người lao động.

Đối với trách nhiệm xã hội và cộng đồng, Công ty luôn cố gắng duy trì, đẩy mạnh nhiệm vụ sản xuất kinh doanh tốt nhất nhằm bảo đảm việc làm và đời sống của người lao động, thực hiện chi trả tiền lương, thưởng kịp thời đúng chế độ. Thực hiện ký kết thoả ước lao động tập thể theo đúng tinh thần dân chủ, công khai, tạo nên bầu không khí đoàn kết, nhất trí trong đơn vị. Các tổ chức đoàn thể Công đoàn, Đoàn thanh niên đều là thành viên trong các Hội đồng lương, Hội đồng bảo hộ lao động ...

Công ty vẫn duy trì và phát triển quan hệ với **thôn SADACO** là vùng kinh tế mới do SADACO thành lập theo chủ trương của nhà nước, hiện là một thôn vững mạnh tại địa bàn vùng sâu vùng xa thuộc huyện Daklap, tỉnh Đắk Nông.

• **CÁC RỦI RO:**

- **Rủi ro từ biến động kinh tế- chính trị khu vực toàn cầu:** Kinh tế, chính trị thế giới còn nhiều bất ổn đã tác động đến kinh tế thế giới và kinh tế trong nước. Một số nước có đồng tiền bị mất giá, sức tiêu dùng kém làm ảnh hưởng thị trường xuất khẩu của Công ty.

- **Rủi ro từ các chính sách, luật pháp:** Hiện nay, hệ thống pháp luật Việt Nam còn trong giai đoạn hoàn thiện, còn thiếu nhiều chi tiết, đồng bộ, thay đổi các quy định gây ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các dự án, kế hoạch của công ty. Tiền thuê đất tăng cao trong thời gian qua, các chính sách hỗ trợ, hướng dẫn chưa nhất quán đã ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- **Rủi ro về tài chính:** Nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty còn hạn chế. Nguồn vốn vay chiếm tỷ trọng lớn, nên chưa chủ động được nguồn vốn lưu động cho cung ứng cho hoạt động sản xuất kinh doanh kịp thời. Các yếu tố lãi suất, tỷ giá ngoại tệ biến động mạnh làm ảnh hưởng khả năng dự đoán và hiệu quả kinh doanh của Công ty. Chi phí đầu vào như: tiền lương, nguyên liệu vật liệu đầu vào tăng, lao động biến động liên tục, chịu sự cạnh tranh về tiền lương, chế độ lưu trú, thiếu cán bộ quản lý sản xuất có năng lực.

- **Rủi ro về cạnh tranh:** Các đối thủ có tiềm lực mạnh trong và ngoài nước tham gia vào thị trường dẫn đến sự cạnh tranh gay gắt trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- **Rủi ro ngành nghề kinh doanh:** mặt bằng nhà xưởng cho sản xuất nhỏ, còn thiếu chưa đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất của công ty; cơ sở vật chất xây dựng đã lâu xuống cấp chưa đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.

- **Rủi ro về môi trường:** Rủi ro về môi trường có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thể hiện qua các mặt: thiếu hụt về nguyên liệu sản xuất, gia tăng các chi phí sử dụng các nguyên liệu, thiên tai có thể ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ, sản lượng cung cấp cho hoạt động sản xuất, thương mại của Công ty. Biến đổi về khí hậu, đặc biệt là hạn hán, xâm mặn tại Việt Nam gây nhiều tổn thất.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị : Triệu Đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2015	Nghị quyết 2016	Thực hiện 2016	TH2016/ TH2015	TH2016/N Q2016
<b>1. Doanh thu</b>	<b>396,643</b>	<b>420,000</b>	<b>489,417</b>	<b>123.39%</b>	<b>116.53%</b>
- Sản xuất	161,000	173,000	195,031	121.14%	112.73%
- Thương mại, dịch vụ, khác	235,654	247,000	294,386	124.92%	119.18%
<b>2. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>2,205</b>	<b>3,300</b>	<b>(5,164)</b>	<b>(234.30%)</b>	<b>(156.48%)</b>
<b>3. Cổ tức/vốn điều lệ</b>	<b>10%</b>	<b>8%-10%</b>			

#### Đánh giá các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

- Tổng doanh thu đạt 489.417 tỷ đồng, tăng 16.53 % so với nghị quyết, tăng 23.39 % cùng kỳ. Công ty đã đẩy mạnh khai thác được thị trường mới và mặt hàng mới, dần hoàn thiện hệ thống logistics.

- Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh đạt 3.100 tỷ, đạt 93.94% so với nghị quyết. Tuy nhiên do tổn thất trong rủi ro hỏa hoạn tại xí nghiệp CBLS 2 và xí nghiệp CBSP từ tre vào tháng 01/2016, gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, hệ thống nhà xưởng, máy móc của Công ty nên kết quả lợi nhuận năm 2016 lỗ 5,164 tỷ. Hiện nay Công ty đang được các cơ quan thẩm định và bảo hiểm xác định giá trị bồi thường.

#### 2. Tổ chức và nhân sự:

##### • Ông NGUYỄN VĂN SA: Tổng Giám đốc

- Số CMND/HC: 024949036 Ngày cấp: 23/04/2012 Nơi cấp: TP Hồ Chí Minh

- Ngày tháng năm sinh: 27/09/1971 Giới tính: Nam

- Nơi sinh: Cam Ranh, Khánh Hoà

- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Mỹ Thành, Phù Mỹ, Bình Định

- Địa chỉ thường trú: 324/9/17 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP. HCM.

- Số điện thoại liên lạc: 0913901353 Email: sanguyen@sadaco.com

- Trình độ văn hoá: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

- Quá trình làm việc:

. 1994-1999: Nhân viên Kinh doanh công ty SADACO

. 1999- 2008: Giám đốc Chi nhánh SADACO tại Bình Dương

. 2008-2009: Phó trưởng phòng Kinh doanh XNK SADACO

. 2009-2010: Giám đốc công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ SA DA CO

. 2010-02/2015: Giám đốc KD SADACO kiêm Giám đốc công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ SADACO

. 02/2015 – nay: Tổng Giám đốc công ty SADACO

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT SADACO, Tổng giám đốc công ty SADACO

- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: không.

- Sở hữu cổ phần đang nắm giữ: 177,097 cổ phần.

Trong đó:

- + Đại diện vốn nhà nước: 0 cổ phần.
- + Bản thân: 177,097 cổ phần.
- Những người liên quan: 0 cổ phần.
- **Ông TRẦN BÁ NGUYỄN:** Phó Tổng giám đốc
  - Số CMND/HC: 024397842 Ngày cấp: 17/05/2005 Nơi cấp: TP Hồ Chí Minh
  - Ngày tháng năm sinh: 26/07/1970 Giới tính: Nam
  - Nơi sinh: B' Lao, Bảo Lộc, Lâm Đồng
  - Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
  - Quê quán: Quảng Trị
  - Địa chỉ thường trú: 314 Nguyễn Thượng Hiền, Phường 5, Quận Phú Nhuận, TP. HCM
  - Số điện thoại liên lạc: 0903827126 Email: nguyentran@sadaco.com
  - Trình độ văn hoá: 12/12
  - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính
  - Quá trình làm việc:
    - . 02/1994-06/1995: Chuyên viên P.KTTV SADACO
    - . 07/1995-07/1996: Kế toán trưởng CN công ty SADACO tại Daklak
    - . 08/1996-04/2000: Chuyên viên P.KTTV SADACO
    - . 05/2000-10/2006: Phó Phòng KTTV công ty SADACO, Phó Bí thư Đảng uỷ công ty SADACO, UV.BCH Công đoàn Sở NN và PTNT TP.HCM, Chủ tịch Công đoàn SADACO.
    - . 11/2006-12/2010: Kế toán trưởng công ty SADACO, Phó Bí thư Đảng uỷ công ty SADACO, UV.BCH Công đoàn Sở NN và PTNT TP.HCM, Chủ tịch Công đoàn SADACO.
    - . 01/2011-02/2013: Giám đốc Đầu tư tài chính, Phó Bí thư Đảng uỷ công ty SADACO, UV.BCH Công đoàn Tổng công ty TNHH MTV Thương mại Sài Gòn, Chủ tịch Công đoàn SADACO.
    - . 03/2013-đến nay: Phó Tổng Giám đốc công ty SADACO, Bí thư Đảng uỷ công ty SADACO, Chủ tịch Công đoàn SADACO.
  - Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT SADACO, Phó Tổng Giám đốc công ty SADACO, Bí thư Đảng uỷ công ty SADACO, Chủ tịch Công đoàn SADACO.
  - Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: không.
  - Sở hữu cổ phần đang nắm giữ: 13,573 cổ phần.
    - Trong đó:
      - + Đại diện vốn nhà nước: 0 cổ phần.
      - + Bản thân: 13,573 cổ phần.
  - Những người liên quan: 0 cổ phần.

- **Ông TRẦN ĐỒNG TẮT THÀNH:** Phó Tổng giám đốc
  - Số CMND/HC: 023667095 Ngày cấp: 25/04/2013 Nơi cấp: TP Hồ Chí Minh
  - Ngày tháng năm sinh: 17/05/1983 Giới tính: Nam
  - Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh
  - Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
  - Địa chỉ thường trú: 591 Sư Vạn Hạnh, phường 13, quận 10, Tp. Hồ Chí Minh
  - Số điện thoại liên lạc: 0909799799 Email: tatthanh@sadaco.com
  - Trình độ văn hoá: 12/12
  - Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kinh tế
  - Quá trình làm việc:
    - . 2009 - 2010: Cán bộ Marketing tại công ty SADACO

- . 2010 - 2013: Phó trưởng bộ phận Marketing tại công ty SADACO
- . 2013 - 2015: Giám đốc bộ phận Marketing tại công ty SADACO
- . 2016 - nay: Phó tổng giám đốc công ty SADACO
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT SADACO, Phó Tổng Giám đốc công ty SADACO.
- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: không.
- Sở hữu cổ phần đang nắm giữ: 137,041 cổ phần.  
Trong đó:
  - + Đại diện vốn nhà nước: 0 cổ phần.
  - + Bản thân: 137,041 cổ phần.
- Những người liên quan: 255.320 cổ phần.

• **Bà NGUYỄN BẠCH THANH THUYẾT:** Kế toán trưởng

- Số CMND/HC: 024566387 Ngày cấp: 01/06/2013 Nơi cấp: CA TP.HCM
- Ngày tháng năm sinh: 05-12-1971 Giới tính: Nữ
- Nơi sinh: Đồng Tháp
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Đồng Tháp
- Địa chỉ thường trú: 710/68 Lũy Bán Bích, Phường Tân thành, Quận Tân Phú
- Số điện thoại liên lạc: 0909308081 Email: nbtthuysdc@yahoo.com.vn
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: cử nhân kinh tế
- Quá trình làm việc (nêu tóm tắt thời gian, nơi làm việc, chức vụ):  
Từ 1995 – đến nay: Làm việc tại công ty SADACO)
- Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng
- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: không
- Sở hữu cổ phần đang nắm giữ: 4.402 cổ phần.  
Trong đó:
  - + Đại diện vốn nhà nước: 0 cổ phần.
  - + Bản thân: 4.402 cổ phần.
- Những người liên quan: 0 cổ phần.

- **Những thay đổi trong Ban Điều Hành:** Bổ nhiệm Ông Trần Đồng Tất Thành giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc theo Quyết định số 36/0116/QĐ –HĐQT từ ngày 17/2/2016.

- **Số lượng cán bộ, nhân viên:**

- + Tổng số CBCN trong Công ty (có đến ngày 31/12/2016): 561 người
- + Chính sách đối với người lao động: Công ty thực hiện trả lương theo phương thức khoán sản phẩm; thực hiện đầy đủ các chính sách BHXH, BHYT, BHTN... cho cán bộ, nhân viên.

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

a) Đầu tư, hợp tác đầu tư có trọng điểm vào các dự án có pháp lý đầy đủ. Nâng cao hiệu quả sử dụng mặt bằng, tăng cường hiệu quả hoạt động của Công ty. Xây dựng và hình thành cụm công nghiệp chế biến gỗ.

b) Các công ty con, công ty liên kết:

+ Công ty TNHH một thành viên Thương mại và Dịch vụ SA DA CO

Doanh thu 92,374,366,052 tỷ đồng, tăng 5% so với kết quả năm 2015.

Lợi nhuận trước thuế đạt 2,123,631,318 tỷ đồng, tăng 33% so với kết quả năm 2015.



#### 4. Tình hình tài chính:

##### a) Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm/
Tổng giá trị tài sản	145,063,943,537	158,471,422,348	9.24%
Doanh thu thuần	394,643,170,863	489,417,138,017	24.02%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1,220,732,487	3,100,307,730	153.97%
Lợi nhuận khác	984,231,193	(7,828,454,939)	(895.39%)
Lợi nhuận trước thuế	2,204,963,680	(4,728,147,209)	(314.43%)
Lợi nhuận sau thuế	1,677,008,180	(5,720,090,402)	(441.09%)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%	-	

##### b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm/
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0.9082	1.1275	24.15%
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0.5348	0.5909	10.49%
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.8066	0.8716	8.06%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	4.23	6.58	55.56%
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân: Doanh thu thuần/Tổng tài sản	4.60	8.002	73.96%
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần:	0.004	(0.0117)	(392.50%)
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu:	0.06	(0.281)	(568.33%)
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản:	0.011	(0.036)	(427.27%)

+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần:	0.0031	0.0063	103.23%
--	--------	--------	---------

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

a) *Cổ phần:*

Tổng số cổ phần: **1,821,913 cổ phần**

Trong đó:

- Cổ phần chuyển nhượng tự do : 1,821,913 cổ phần
- Cổ phần hạn chế chuyển nhượng : 0 cổ phần

b) *Cơ cấu cổ đông:*

-Theo cổ đông lớn, cổ đông nhỏ: Cổ đông lớn 1,351,484 cổ phần (74.18%); cổ đông nhỏ 470,429 cổ phần (25.82%).

-Theo cổ đông tổ chức, cổ đông cá nhân: Cổ đông tổ chức 775,804 cổ phần (42.58%); cổ đông cá nhân 1,046,109 cổ phần (57.42%).

-Theo cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài: Cổ đông trong nước 1,821,913 cổ phần (100%); cổ đông nước ngoài 0 cổ phần (0%).

-Theo cổ đông nhà nước và cổ đông khác: Cổ đông nhà nước 0 cổ phần (0%); cổ đông khác 1,821,913 cổ phần (100%).

c) *Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:* Không có

d) *Giao dịch cổ phiếu quỹ:* Không có

e) *Các chứng khoán khác:* Không có

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:**

**6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:**

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm:

Nguyên vật liệu: 12,195.64 m<sup>3</sup> gỗ, 50 m<sup>3</sup> MDF, 700 tấn nguyên liệu tre và các nguyên phụ liệu khác

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: 5%

**6.2. Tiêu thụ năng lượng:**

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Điện

Tổng giá trị tiêu thụ: 4,512,031,853 đồng

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có.

### **6.3. Tiêu thụ nước:**

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:  
Nguồn nước sinh hoạt và nguồn nước tự nhiên khác  
Lượng nước sử dụng: 13,108 m<sup>3</sup>

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Sử dụng 01 lần, không tái chế.

### **6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:**

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:  
Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

### **6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:**

a) Số lượng lao động: 561 người; mức lương trung bình đối với người lao động: 6,291,000 đồng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Trong năm 2016, Công ty đã có nhiều chính sách và hoạt động nhằm chăm lo người lao động, cụ thể:

+ Tham gia Bảo hiểm Y Tế, Bảo hiểm Xã hội, Bảo hiểm Tai nạn cho người lao động đủ điều kiện.

+ Thỏa ước lao động mới có nhiều điều khoản có lợi cho người lao động.

+ Thực hiện tốt công tác bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động.

+ Thực hiện chế độ cho lao động tham quan nghỉ mát 1 năm/ 1 lần; khám sức khỏe cho lao động 1 năm/ 1 lần.

+ Tổ chức lớp học thiên cho người lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Trong năm 2016, Công ty đã thực hiện nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho người lao động thông qua tổ chức các khóa đào tạo, cử người lao động tham gia các chương trình tập huấn, cụ thể:

+ Huấn luyện về An toàn Vệ sinh Lao động, Phòng cháy Chữa cháy.

+ Đào tạo về FSC.

+ Đào tạo về sử dụng, kiểm soát gỗ có nguồn gốc.

+ Tham gia tập huấn nghiệp vụ về chế độ lương, thưởng cho người lao động; kê khai thuế; công bố thông tin dành cho công ty đại chúng; kê khai hồ sơ xuất khẩu lao động,....

### **6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:**

Công ty luôn chú trọng thực hiện trách nhiệm với cộng đồng địa phương tại các địa bàn công ty hoạt động. Công ty luôn đóng góp, hỗ trợ cho địa phương để ủng hộ người nghèo, các phòng trào từ thiện, tình nguyện tại địa phương.

## **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:**

**Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh ( báo cáo hợp nhất)**

*Đơn vị tính: đồng*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>2016</b>
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	489,417,138,017
<b>2. Các khoản giảm trừ doanh thu</b>	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	489,417,138,017
<b>4. Giá vốn hàng bán</b>	<b>458,530,011,098</b>
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	30,887,126,919
<b>6. Doanh thu hoạt động tài chính</b>	<b>785,155,142</b>
<b>1. Chi phí tài chính</b>	<b>3,320,547,671</b>
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<b>3,080,875,025</b>
<b>8. Chi phí bán hàng</b>	<b>6,121,045,170</b>
<b>9. Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>	<b>19,130,381,190</b>
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	3,100,307,730
<b>11. Thu nhập khác</b>	<b>165,202,897</b>
<b>12. Chi phí khác</b>	<b>(7,993,657,836)</b>
13. Lợi nhuận khác	(7,828,454,939)
14. Tổng lợi nhuận trước thuế	(4,728,147,209)
<b>15. Chi phí thuế TNDN hiện hành</b>	<b>863,541,831</b>
<b>16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại</b>	<b>128,401,362</b>
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(5,720,090,402)
<b>18. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát</b>	<b>(369,186,779)</b>
19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của Công ty mẹ	(5,350,903,623)
<b>20. Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>(3,029)</b>

**1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

a) *Hoạt động Sản xuất chế biến lâm sản :*

Do ảnh hưởng của rủi ro hỏa hoạn nên hoạt động sản xuất giảm, ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

b) *Hoạt động thương mại dịch vụ:*

Hoạt động thương mại dịch vụ vẫn duy trì tốt kinh doanh xuất khẩu; kinh doanh nội địa, dịch vụ, tương đối ổn định. Một số thị trường mới, mặt hàng mới được khai thác mở rộng với tốc độ tăng trưởng nhanh chiếm tỷ trọng ngày càng lớn trong tổng doanh thu của công ty.

Hoạt động dịch vụ có sự cạnh tranh, số lượng khách hàng đã tăng nhưng giá dịch vụ giảm. Ngoài ra, trong năm Công ty đã tiến hành đầu tư đội xe vận chuyển container.

Kinh doanh khách sạn, du lịch được duy trì ổn định nên đã đạt được các chỉ tiêu đề ra.

c) *Hoạt động kinh doanh bất động sản và thực hiện các dự án đầu tư :*

Công ty tập trung hoàn thiện hồ sơ pháp lý các dự án.

**2. Tình hình tài chính (Báo cáo hợp nhất)**

a) *Tình hình tài sản:*

*Đơn vị tính: đồng*

<b>TÌNH HÌNH TÀI SẢN</b>	<b>31/12/2016</b>	<b>01/01/2016</b>	<b>% tăng giảm/</b>
<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>150,923,025,534</b>	<b>104,027,733,919</b>	<b>45.08%</b>
Tiền và các khoản tương đương tiền	9,438,291,065	8,702,260,182	8.46%
Đầu tư tài chính ngắn hạn:	311,000,000	311,000,000	0.00%
Các khoản phải thu ngắn hạn	52,148,474,883	38,512,082,946	35.41%
Hàng tồn kho	71,825,656,235	42,769,865,750	67.94%
Tài sản ngắn hạn khác	17,199,603,351	13,732,525,041	25.25%
<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>7,548,396,814</b>	<b>41,036,209,618</b>	<b>(81.61%)</b>
Các khoản phải thu dài hạn	1,596,858,730	1,596,858,730	0.00%
Tài sản cố định	4,775,745,234	2,960,433,263	62.32%
Bất động sản đầu tư	102,512,357	205,024,714	(50.00%)
Tài sản dở dang dài hạn	397,186,621	35,588,514,422	(98.88%)
Đầu tư tài chính dài hạn	-	-	-
Tài sản dài hạn khác	676,093,872	685,378,489	(1.35%)
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>158,471,422,348</b>	<b>145,063,943,537</b>	<b>9.24%</b>

*b) Tình hình nợ phải trả*

*Đơn vị tính: đồng*

<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>31/12/2016</b>	<b>1/1/2016</b>	<b>% tăng/ giảm</b>
Nợ ngắn hạn	133,859,593,285	114,537,611,616	16.87%
Phải trả người bán ngắn hạn	42,450,890,136	34,110,963,860	24.45%
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	18,594,067,942	16,718,316,730	11.22%
Thuế và các khoản phải nộp Nhà Nước	2,005,280,422	599,246,599	234.63%
Phải trả người lao động	3,118,572,086	2,336,259,593	33.49%
Chí phí phải trả ngắn hạn	907,779,320	907,648,436	0.01%
Phải trả ngắn hạn khác	2,048,425,191	1,559,342,005	31.36%
Vay và thuê tài chính ngắn hạn	64,070,723,433	57,645,015,456	11.15%
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	663,854,755	660,818,937	0.46%
Nợ dài hạn	4,270,521,775	2,475,320,413	72.52%
Phải trả người bán dài hạn	-	-	-
Người mua trả tiền trước dài hạn	-	-	-
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	-	-	-
Phải trả dài hạn khác	939,500,000	939,500,000	0.00%
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	2,866,800,000	1,200,000,000	138.90%
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	464,221,775	335,820,413	38.24%
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>138,130,115,060</b>	<b>117,012,932,029</b>	<b>18.05%</b>

**3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

Công ty tạo mọi điều kiện nhằm tăng quyền chủ động cho các đơn vị phát huy hiệu quả sản xuất kinh doanh, ổn định và sử dụng tối đa nhân sự hiện có của công ty. Đồng thời Công

ty đang tiến hành xây dựng cơ chế hoạt động và khung pháp lý đối với các đơn vị khoán, hợp tác nhằm hạn chế rủi ro trong hoạt động, như hình thành công ty cổ phần, đầu tư vào các đơn vị hoạt động hiệu quả. Sát nhập, giải thể những đơn vị kinh doanh kém hiệu quả.

Đối với các chính sách quản lý: Điều chỉnh các quy chế theo định hướng thiết thực, hiệu quả và tuân thủ những thay đổi của pháp luật quy định.

#### **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

- Triển khai xây dựng cụm công nghiệp chế biến lâm sản. Đầu tư thêm thiết bị máy móc; tuyển dụng, đào tạo tạo nguồn lực cho sản xuất. Xây dựng chiến lược cho mặt hàng, thị trường chủ lực xuất khẩu, xây dựng chiến lược tham gia thị trường nội địa.

- Tập trung tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm thêm các đơn hàng, dòng hàng đáp ứng năng lực của các đơn vị

- Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh tại văn phòng công ty, tập trung vào những ngành hàng, mặt hàng có triển vọng phát triển.

- Đảm bảo nguồn vốn trung và ngắn hạn với chi phí thấp nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tập trung rà soát lại giá thành các đơn hàng, củng cố lại hệ thống kế toán các đơn vị, đảm bảo hạch toán đầy đủ, đúng quy định, đồng thời kiện toàn bộ máy kế toán từ Công ty đến các đơn vị. Quản lý công nợ chặt chẽ, phòng ngừa rủi ro phát sinh trong sản xuất kinh doanh

- Đảm bảo sử dụng tốt nguồn lực trong Công ty thông qua cơ chế khoán quỹ lương nhằm khuyến khích tập thể người lao động tích cực trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Kiện toàn bộ máy kế toán: tập trung vào khâu phân tích đánh giá, quản lý công nợ phòng ngừa rủi ro phát sinh trong kinh doanh.

**5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có):** Không có, chấp nhận toàn phần ý kiến của kiểm toán.

#### **6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty**

*a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...):*

Mọi hoạt động của Công ty đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường. Tất cả các đơn vị đều có ý thức tiết kiệm nguyên liệu, tăng cường hiệu quả sử dụng các nguyên vật liệu trong quá trình sản xuất kinh doanh.

*b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:*

Công ty đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về sử dụng lao động, chỉ đạo đơn vị, chi nhánh thực hiện đầy đủ các chính sách tiền lương, bảo hiểm, phúc lợi đối với người lao động; đảm bảo công tác phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động, an toàn vệ sinh môi trường. Hoạt động của các đoàn thể chính trị trong công ty (Chi Bộ, Công Đoàn, Đoàn Thanh Niên) đã góp phần tích cực trong việc nâng cao nhận thức cũng như vận động người lao động của công ty tích cực tham gia sản xuất kinh doanh tạo ra lợi nhuận, tăng thu nhập và ổn định đời sống.

*c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:*

Công ty luôn chú trọng thực hiện trách nhiệm với cộng đồng địa phương tại các địa bàn công ty hoạt động. Công ty luôn đóng góp, hỗ trợ cho địa phương để ủng hộ người nghèo, các phòng trào từ thiện, tình nguyện tại địa phương.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:**

Công ty đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật;

Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã phối hợp tốt trong công tác quản lý điều hành Công ty hoàn thành tốt các ty đều đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường, đã thực hiện trách nhiệm với cộng đồng địa phương tại các địa bàn công ty hoạt động.

##### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:**

Trong năm 2016, Tổng giám đốc và Ban điều hành đã thực hiện tốt các quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Những kết quả chính đạt được:

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc công ty đã đề ra các biện pháp khắc phục hậu quả của rủi ro cháy, nhanh chóng đưa hoạt động sản xuất kinh doanh trở lại để đáp ứng các đơn hàng của khách hàng và ổn định đời sống cán bộ công nhân viên, làm việc với cơ quan bảo hiểm, giám định để yêu cầu bồi thường.

- Bổ nhiệm nhân sự chủ chốt của Công ty.

- Tích cực đa dạng hợp tác chiến lược với các đối tác như các ngân hàng thương mại để thuận lợi trong việc tìm kiếm nguồn vốn cho sản xuất.

- Tăng vốn điều lệ của Công ty phù hợp với quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Ban Tổng giám đốc đã tích cực hoàn thiện các hồ sơ pháp lý của các dự án và tìm kiếm các đối tác để hợp tác đầu tư, bước đầu đã có kết quả khả quan.

##### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:**

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị sẽ thực hiện các công việc sau:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017, đề xuất trình Đại hội các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông và thực hiện thành công nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2017.

- Giám sát chặt chẽ và kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh các hoạt động của Ban điều hành trong quá trình tái cấu trúc lại Công ty và thực hiện chính sách nhân sự sao cho hiệu quả, thu hút được nhân tài. Tăng quyền chủ động cho các đơn vị cơ sở.

- Tập trung chỉ đạo xây dựng dự án đầu tư tại 200Bis Lý Chính Thắng, dự án xây dựng cụm công nghiệp chế biến gỗ.

- Chú trọng nâng cao giá trị thương hiệu Công ty SADACO để bảo vệ lợi ích của cổ đông theo lộ trình lên sàn chứng khoán.

- Tiếp tục triển khai và tìm kiếm các đối tác trong việc thực hiện các dự án hoặc chuyển nhượng tại các dự án: khu đất nhà xưởng Củ Chi; dự án khu nhà ở SADACO tại Bà Rịa-Vũng Tàu; hoàn thiện dự án khu nhà ở tại Thủ Đức và thực hiện một số phương án kinh doanh khác.

- Tổ chức các phiên họp thường kỳ mỗi quý 1 lần để thảo luận thông qua các báo cáo thực hiện kế hoạch, chỉ đạo kịp thời và triển khai hiệu quả thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Tổ chức các cuộc họp bất thường để xử lý các phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

## V. Quản trị công ty.

### 1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN (%)	GHI CHÚ
1	Trần Quốc Mạnh	Chủ tịch	9.38	Chuyên trách
2	Nguyễn Cao Trí	Phó chủ tịch	0.05	Từ ngày 14/03/2016 Thành viên không điều hành
3	Nguyễn Văn Sa	Thành viên	9.72	
4	Trần Đồng Tất Thành	Thành viên	7.52	Từ ngày 14/03/2016
5	Lưu Thị Lê	Thành viên	5.00	Từ ngày 14/03/2016 Thành viên không điều hành
6	Trần Bá Nguyên	Thành viên	0.87	
7	Thân Thị Thu Thảo	Thành viên	0.05	Từ ngày 14/03/2016 Thành viên không điều hành
8	Phạm Uyên Nguyên	Thành viên	0.00	Đến ngày 14/03/2016

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Ban chỉ đạo thực hiện các dự án đầu tư.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2016, Hội đồng đã tổ chức các phiên họp thường kỳ, các cuộc họp khác và thường xuyên trao đổi để quyết định các vấn đề chính sau:

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 thành công tốt đẹp.
- Chỉ đạo Ban Điều hành trong quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty, khôi phục hoạt động sản xuất sau hỏa hoạn.
- Thông qua tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty 6 tháng đầu năm 2016 và tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016.
- Thông qua các nội dung và tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về các vấn đề kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 và mức lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách.
- Thông qua phương án chuyển đổi Xí nghiệp chế biến sản phẩm từ tre thành công ty cổ phần.
- Thông qua các phương án vay vốn ngân hàng cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành đã tham gia tích cực vào công tác lãnh đạo của Hội đồng quản trị; tham gia đầy đủ các cuộc họp, tham gia thảo luận và quyết định các chủ trương lãnh đạo Công ty.

### 2. Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN (%)	GHI CHÚ
1	Trần Vinh Huy	Trưởng ban	0.17	Chuyên trách Từ ngày 14/03/2016
2	Nguyễn Kim Khánh	Trưởng ban	0.00	Đến ngày 14/03/2016



3	Trần Thị Thắm	Thành viên	0.28	Từ ngày 14/03/2016
4	Mai Minh Phương	Thành viên	0.03	Từ ngày 14/03/2016
5	Bùi Quang Minh	Thành viên	0.97	Đến ngày 14/03/2016
6	Nguyễn Hải Bằng	Thành viên	0.00	Đến ngày 14/03/2016

b) *Hoạt động của Ban kiểm soát:*

Trong năm 2016 Ban Kiểm Soát tiến hành các hoạt động sau:

- Thực hiện việc họp định kỳ
- Xây dựng chương trình làm việc của Ban Kiểm Soát
- Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty định kỳ, góp ý với Hội đồng quản trị về việc thực hiện Điều lệ Công ty
- Lựa chọn Công ty thực hiện kiểm toán năm 2016
- Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính, sản xuất, kinh doanh của Bộ phận kế toán cung cấp.
- Xem xét các khoản công nợ khó đòi, các rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Xem xét các báo cáo và thư quản lý của tổ chức kiểm toán.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát**

a) *Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:*

Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban giám đốc như sau:

- + Hội đồng quản trị:
  - Chủ tịch: 6,000,000 đ/tháng
  - Thành viên: 4,000,000 đ/tháng
- + Ban kiểm soát:
  - Trưởng ban chuyên trách: 10,410,000 đ/tháng
  - Thành viên: 2,000,000 đ/tháng
- + Tổng giám đốc: 37,450,000 đ/tháng

b) *Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:*

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Ông Nguyễn Cao Trí	Phó CT. HĐQT	0	0.00%	1,000	0.05%	
2	Ông Trần Đồng Tất Thành	TV. HĐQT	90,057	4.94%	137,041	7.52%	
3	Ông Trần Bá Nguyên	TV. HĐQT	13,573	0.74%	15,806	0.87%	
4	Bà Thân Thị Thu Thảo	TV. HĐQT	0	0.00%	1,000	0.05%	
5	Bà Mai Minh Phương	TV. BKS	0	0.00%	500	0.03%	

c) *Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:* Không có.

## VI. Báo cáo tài chính

### 1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Phát triển Sản xuất Thương mại Sài Gòn tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán đăng tại Website: [www.sadaco.com](http://www.sadaco.com)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



**TRẦN QUỐC MẠNH**